

Ngày 30/06/2025	37,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	5.8%	73.0%	110.1%

	Q2/25	
ROE	6.6%	+/- YoY ▲ 1.7%

	Q2/25		
DT thuần	10,119	QoQ ▲ 2,203 ▲ 27.8%	YoY ▲ 1,871 ▲ 22.7%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	18,036	YoY ▲ 3,128 ▲ 21.0%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	2,339	QoQ ▲ 741 ▲ 46.4%	YoY ▲ 843 ▲ 56.3%
	tỷ VNĐ		

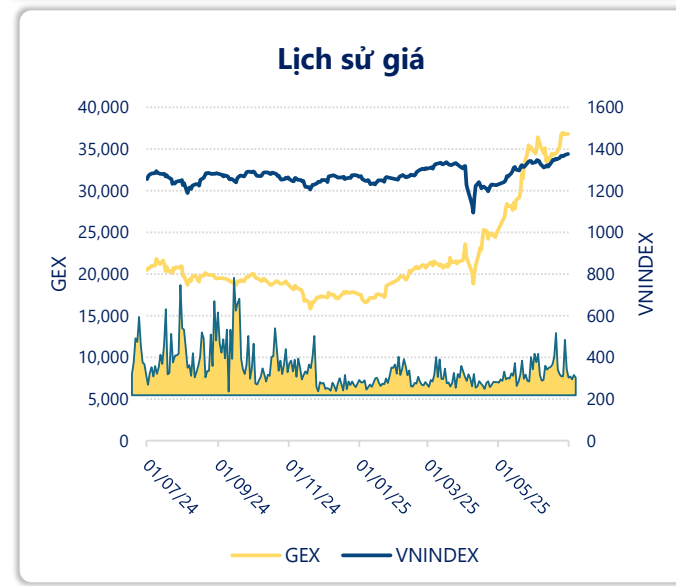
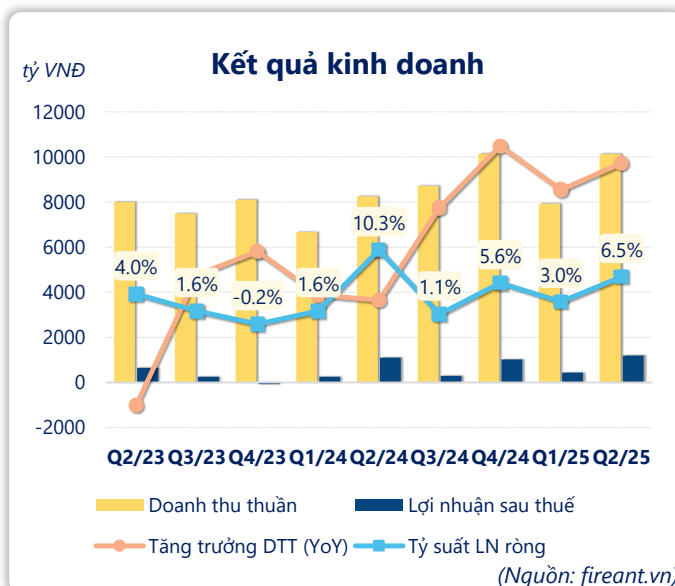
	6T 2025	
LN gộp	3,937	YoY ▲ 1,242 ▲ 46.1%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	1,517	QoQ ▲ 860 ▲ 131%	YoY ▲ 141 ▲ 10.3%
	tỷ VNĐ		

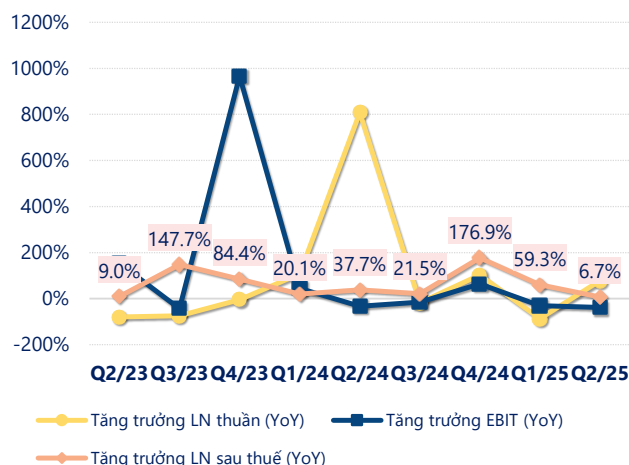
	6T 2025	
LN thuần	2,175	YoY ▲ 419 ▲ 23.8%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	1,197	QoQ ▲ 761 ▲ 175%	YoY ▲ 94.0 ▲ 8.5%
	tỷ VNĐ		

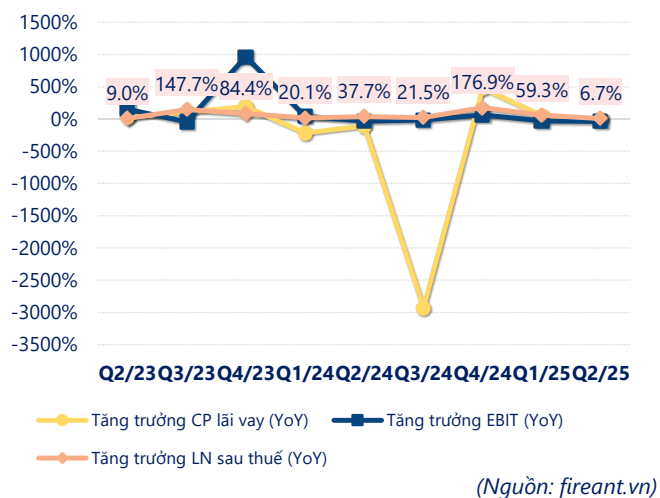
	6T 2025	
LN sau thuế	1,634	YoY ▲ 278 ▲ 20.5%
	tỷ VNĐ	



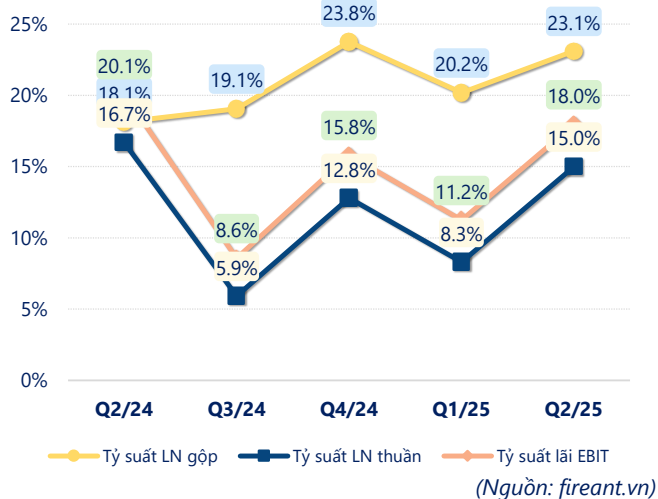
Tăng trưởng lợi nhuận



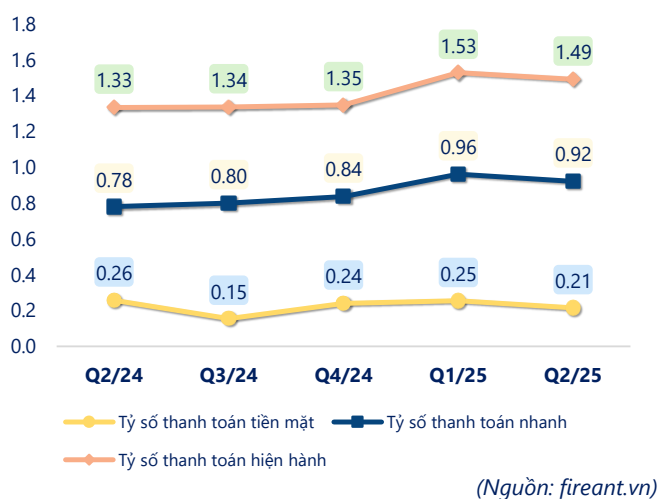
Tăng trưởng chi phí



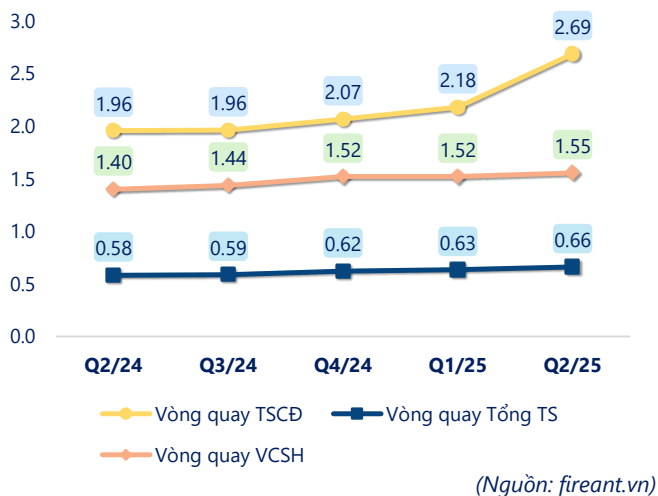
Tỷ suất lợi nhuận



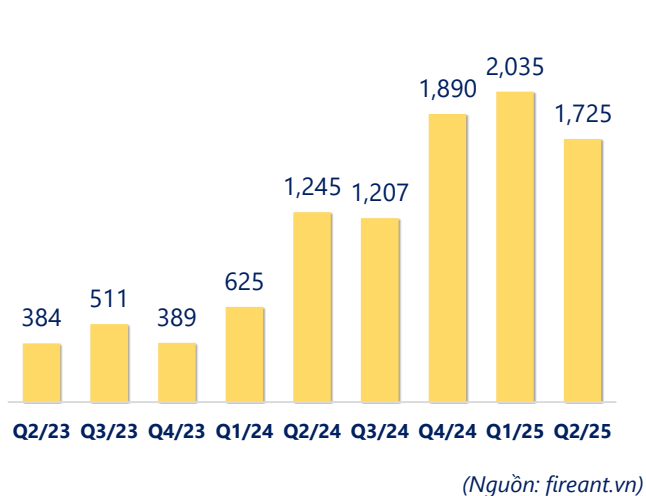
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	10,119	8,248	22.7%	18,036	14,908	21.0%
Giá vốn hàng bán	7,780	6,752	15.2%	14,099	12,213	15.4%
Lợi nhuận gộp	2,339	1,496	56.3%	3,937	2,695	46.1%
Doanh thu HĐTC	347	1,086	-68.0%	437	1,251	-65.1%
Chi phí TC	333	494	-32.7%	669	912	-26.7%
Chi phí lãi vay	273	273	-0.2%	517	576	-10.2%
LN trong công ty LKLD	-2.10	-2.04	-3.1%	-6.42	-10.6	39.4%
Chi phí bán hàng	375	316	18.6%	640	547	17.0%
Chi phí QLDN	459	393	16.8%	884	721	22.7%
LN thuần từ HĐKD	1,517	1,376	10.3%	2,175	1,756	23.8%
Lợi nhuận khác	27.5	6.91	298%	15.8	12.1	30.0%
LN trước thuế	1,545	1,383	11.7%	2,190	1,768	23.9%
Lợi nhuận sau thuế	1,197	1,103	8.5%	1,634	1,356	20.5%
LNST của CĐ cty mẹ	657	849	-22.6%	891	958	-7.0%

(Nguồn: fireant.vn)

